

TỜ TRÌNH

**Về việc dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện
dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025
trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đề ra chỉ tiêu phát triển chủ yếu “ tỉ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh đến năm 2025 đạt 95% (tăng 5% so chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ X), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, quy định “*Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp*” tại điểm h, khoản 9, Điều 30 như sau: “*h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*”

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn; quy định “*Các chính sách khuyến khích hỗ trợ trong hoạt động cấp nước sạch nông thôn*” tại điểm a, khoản 3, Điều 4 như sau: “*a) Được hưởng mức hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo tổng dự toán của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt: + Không quá 45% đối với vùng thị trấn, thị tứ; + Không quá 60% đối với vùng đồng bằng, vùng duyên hải; + Không quá 75% đối với các vùng nông thôn khác; + Không quá 90% đối với các xã đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc và miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, xã biên giới. Phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch nông thôn ở các địa phương không thuộc địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, có khả năng thu đủ chi phí, tính đúng, tính đủ theo quy định, thì phải hoàn trả ngân sách bằng khấu hao cơ bản tài sản cố định. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức thu, đối tượng thu và cách sử dụng nguồn thu đó.*”

- Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-TTg ngày 09/08/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016 – 2025; quy định “Mục tiêu” tại điểm b, khoản 1, Điều 1 như sau:

“b) Mục tiêu:

- Mục tiêu tổng quát:

Thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn nhằm quản lý rủi ro và khắc phục sự cố có thể xảy ra từ nguồn nước, cơ sở xử lý nước và hệ thống truyền dẫn, phân phối nước đến khách hàng sử dụng; bảo đảm cung cấp nước liên tục, đủ lượng nước, duy trì đủ áp lực, chất lượng nước đạt quy định góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo vệ sức khỏe con người.

- Mục tiêu cụ thể:

Huy động nguồn lực để triển khai thực hiện các hoạt động cấp nước an toàn nhằm đạt được mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn như sau:

+ Giai đoạn đến năm 2020:

. Tỷ lệ dân cư được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 90% - 95%.

. Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực đô thị được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 45%.

. Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực nông thôn được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 35%.

. Giảm thiểu lượng nước thải sinh hoạt đô thị chưa qua xử lý trước khi xả ra môi trường xuống còn 80 - 85%.

. Giảm thiểu 20% bệnh tiêu chảy liên quan tới nước ăn uống.

. 100% các tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh.

+ Giai đoạn đến năm 2025:

. Tỷ lệ dân cư được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 95% - 100%.

. Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực đô thị được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 75%.

. Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực nông thôn được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 50%.

. Giảm thiểu lượng nước thải sinh hoạt đô thị chưa qua xử lý trước khi xả ra môi trường xuống còn 70%.

. Giảm thiểu 30% bệnh tiêu chảy liên quan tới nước ăn uống.”.

Nước sạch là nhu cầu không thể thiếu trong đời sống hàng ngày của con người. Mọi người dân đều có quyền được sử dụng nước sạch. Việc đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân nông thôn là một nhiệm vụ quan trọng để đảm bảo sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội.

Trong những năm gần đây, tình hình biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan, gây ra các hiện tượng thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn,... diễn ra bất thường và ảnh hưởng của các đập thủy điện trên sông Mêkong đã dẫn tới nguồn nước ngày càng suy thoái, cạn kiệt. Cộng với các sự phát triển chung của xã hội, nhu cầu sử dụng nước sạch ngày càng nhiều đòi hỏi hệ thống nước sạch nông thôn phải phát triển rộng khắp, điều này cũng đặt ra vấn đề khai thác hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước.

Thời gian qua công tác đảm bảo cấp nước sạch phục vụ cho sản xuất và đời sống Nhân dân đã được Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quan tâm chỉ đạo thực hiện; các Sở ban ngành cấp tỉnh, chính quyền địa phương các cấp, các đơn vị cấp nước, đóng góp công sức của Nhân dân và các tổ chức quốc tế, thông qua thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (03 giai đoạn từ năm 1998 đến năm 2015), Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, Chương trình 134, Chương trình 135, Chương trình 30a, viện trợ không hoàn lại của các tổ chức Chính phủ Nhật Bản, Úc, Đan Mạch, Hà Lan, Vương quốc Anh, Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc,... vốn vay ưu đãi của Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á,... lĩnh vực nước sạch nông thôn đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh, xã hội cho người dân nông thôn và từng bước tiến tới đạt được mục tiêu thiên niên kỷ mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết với Liên Hợp Quốc. Tổng số công trình cấp nước nông thôn hiện có 67 công trình; tổng số dân/hộ nông thôn: 1.445.578 (người)/ 359.061 (hộ); tỉ lệ hộ nông thôn sử dụng nước HVS: 99,75%; tỉ lệ hộ nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn: 93,40%; tỉ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung: 93,40%; tỉ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh từ công trình cấp nước quy mô hộ gia đình, công trình cấp nước nhỏ lẻ: 6,35% (từ nguồn thống kê Bộ chỉ số 2020).

Trước tình hình đó, việc Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang nhằm có cơ sở hỗ trợ thực hiện đầu tư hệ thống cấp nước sinh hoạt đáp ứng nhu cầu dùng nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất, phòng chống hạn hán trong điều kiện biến đổi khí hậu cho các hộ dân thuộc xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, các hộ dân vùng khô hạn, các dự án cấp nước cần phải thực hiện do tình đầu tư các dự án khác làm ảnh hưởng đến nguồn cấp nước sinh hoạt của địa phương,... là hết sức cần thiết.

II. Mục đích ban hành Nghị quyết

Do việc đầu tư các dự án đầu nối, mở rộng tuyến ống nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang có sử dụng nguồn vốn đối ứng rất lớn của địa phương. Vì vậy, cần phải ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở, ngành chức năng xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, nhằm hỗ trợ Công ty

Cổ phân Điện nước An Giang, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trong thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang. Đảm bảo người dân nông thôn được tiếp cận, sử dụng dịch vụ cấp nước sạch công bằng, thuận lợi, an toàn với chi phí hợp lý; đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người dân đáp ứng yêu cầu chất lượng nước, bảo vệ sức khỏe, giảm các bệnh liên quan đến nước; đảm bảo nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, ứng phó thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tổ chức quản lý, chỉ đạo, thực hiện hiệu quả hoạt động cấp nước sinh hoạt địa bàn dân cư nông thôn tỉnh An Giang. Đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu của Kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước sinh hoạt vùng tỉnh An Giang giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh An Giang; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao (Chỉ tiêu 17.1 theo tỷ lệ quy định) và nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của các hộ dân vùng khô hạn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đề ra chỉ tiêu phát triển chủ yếu “ tỉ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh đến năm 2025 đạt 95%” (tăng 5% so chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ X).

III. Quá trình soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết

Ngày 27/8/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Công văn số 1873/SNNPTNT-CCTL gửi các sở ngành và địa phương góp ý dự thảo Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sau khi dự thảo được gửi lấy ý kiến các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bằng văn bản; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo giải trình tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến đóng góp (Báo cáo số 266/BC-SNNPTNT ngày 05/10/2021) và hoàn thiện dự thảo Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang (tại Tờ trình số 223/TTr-SNNPTNT ngày 05/10/2021).

Trên cơ sở Thông báo số 407/TB-VPUBND ngày 08/11/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Anh Thư tại cuộc họp về việc rà soát dự thảo Đề án cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện đầu tư các công trình cấp nước sạch nông thôn bức xúc trên địa bàn huyện Châu Thành và huyện Châu Phú. Ngày 07/12/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 2718/SNNPTNT-CCTL gửi Sở Tư pháp về việc lấy ý kiến xây dựng Nghị quyết thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

Sau khi Sở Tư pháp có ý kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh tại Văn bản số 59/STP-XDKT&TDTHPL ngày 13/01/2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức buổi họp các Sở, ngành có liên quan nhằm trao đổi thống nhất nội dung tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Nghị quyết thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh sao cho phù hợp theo quy định của pháp luật tại Thư mời số 10/TM-SNNPTNT ngày 21/01/2022. Sau đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 288/SNNPTNT-CCTL ngày 23/02/2022 xin chủ trương Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ngày 23/3/2022, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 1424/VPUBND-KTN về việc xây dựng Nghị quyết thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang (trong đó: Thống nhất theo nội dung đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 288/SNNPTNT-CCTL ngày 23/02/2022).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành lập dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế nguồn vốn đầu tư thực hiện Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Sau khi dự thảo Nghị quyết được gửi lấy ý kiến các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị cấp nước có liên quan bằng Văn bản số 796/SNNPTNT-CCTL ngày 13/5/2022; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổng hợp, giải trình tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến góp ý lần 1 và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết lần 02, lấy ý kiến các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị cấp nước có liên quan bằng Văn bản số 1172/SNNPTNT-CCTL ngày 29/6/2022. Sau đó, tổng hợp, giải trình tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến góp ý lần 02 (trong đó Sở Tư pháp góp ý kiến tại Công văn số 1072/STP-XDKT&TDTHPL ngày 04/8/2022), hoàn thiện dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh lần 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Văn bản số 1633/SNNPTNT-CCTL ngày 24/8/2022 đề nghị Sở Tư pháp ý kiến thẩm định về thẩm quyền và hình thức ban hành văn bản dự thảo Nghị quyết.

Đến ngày 13/9/2022, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản số 1729/SNNPTNT-CCTL đề nghị UBND tỉnh xem xét, ban hành Tờ trình trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế nguồn vốn đầu tư thực hiện Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Tuy nhiên, để đảm bảo thực hiện theo quy định ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (Tờ trình số 589/TTr-UBND ngày 21/9/2022) và ban hành Văn bản số 1895/SNNPTNT-CCTL ngày 03/10/2022 đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời gian ít nhất 30 ngày).

Ngày 29/9/2022 Sở Tư pháp ban hành Công văn số 1432/STP-XDKT&TDTHPL về việc ý kiến đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật năm 2022 của HĐND tỉnh (trình kỳ họp cuối năm 2022), trong đó “...*Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định cơ chế nguồn vốn đầu tư thực hiện Đề án cung cấp nước sạch giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.*”.

Đến ngày 07/10/2022 Sở Tư pháp ban hành Công văn số 1481/STP-XDKT&TDTHPL về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế nguồn vốn thực hiện Đề án cung cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, giải trình tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết lần 04 và trình Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cho ý kiến dự thảo Nghị quyết.

Tuy nhiên, để đảm bảo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đủ cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt dự thảo Nghị quyết Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết (tại Công văn số 2071/SNNPTNT-CCTL ngày 19/10/2022).

Đến ngày 25/10/2022 Sở Tư pháp có Báo cáo số 307/BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, giải trình tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết lần 05 và trình Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cho ý kiến dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. Bố cục và nội dung của dự thảo Nghị quyết

1. Bố cục

Dự thảo Nghị Quyết Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang được kết cấu thành 07 Điều, được bố cục và có nội dung như sau:

- 1.1. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- 1.2. Điều 2. Đối tượng áp dụng
- 1.3. Điều 3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp công trình cấp nước sạch nông thôn
- 1.4. Điều 4. Nguồn vốn hỗ trợ
- 1.5. Điều 5. Phương thức tổ chức thực hiện
- 1.6. Điều 6. Tổ chức thực hiện
- 1.7. Điều 7. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2.2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với Công ty Cổ phần Điện nước An Giang, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (sau đây gọi tắt là đơn vị cấp nước) trên địa bàn tỉnh An Giang.

2.3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp công trình cấp nước sạch nông thôn

- Nội dung chính sách hỗ trợ

Đơn vị cấp nước được hỗ trợ nguồn vốn đối ứng để thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể:

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ đối ứng 50% tổng giá trị đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống cấp nước nông thôn.

. Ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng: Đối với các dự án cấp nước cần phải thực hiện do tình đầu tư các dự án khác làm ảnh hưởng đến nguồn cấp nước sinh hoạt của địa phương.

. Ngân sách huyện hỗ trợ đối ứng: Đối với các dự án còn lại trên địa bàn cấp huyện.

+ Đơn vị cấp nước góp vốn đối ứng 50% tổng giá trị đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống cấp nước nông thôn.

- Về hình thức quản lý tài sản sau đầu tư

+ Đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: Tài sản sau đầu tư là của Nhà nước quản lý.

+ Đối với Công ty Cổ phần Điện nước An Giang: Tài sản sau đầu tư là tài sản ứng trước của Nhà nước giao cho Công ty khai thác. Công ty phải có kế hoạch, lộ trình hoàn trả lại phần vốn đối ứng của Nhà nước. Khi nào hoàn trả lại đầy đủ phần vốn đối ứng của Nhà nước thì tài sản đầu tư được công nhận là tài sản của doanh nghiệp.

2.4. Nguồn vốn hỗ trợ

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ đối ứng 50% tổng giá trị đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước nông thôn từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025:

+ Ngân sách tỉnh đối ứng: Từ nguồn vốn do cấp tỉnh quản lý.

+ Ngân sách huyện đối ứng: Từ nguồn vốn giao dự toán về cho địa phương.

- Trong quá trình thực hiện nếu có các nguồn vốn như: Nguồn vốn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ, nguồn vốn vay, nguồn vốn tài trợ

không hoàn lại, nguồn vốn khác (nếu có), nếu phù hợp sẽ đưa vào Đề án thực hiện để giảm áp lực vốn cho ngân sách Nhà nước và doanh nghiệp.

2.5. Phương thức tổ chức thực hiện

- Hồ sơ và thủ tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

- Ưu tiên đối với các dự án cho các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; các dự án cấp nước cần phải thực hiện do tình đầu tư các dự án khác làm ảnh hưởng đến nguồn cấp nước sinh hoạt của địa phương; dự án do ảnh hưởng vùng khô hạn, xâm nhập mặn.

- Lộ trình hoàn trả và việc sử dụng nguồn vốn ngân sách hoàn trả lại, trên nguyên tắc nguồn vốn nào đối ứng thì hoàn trả lại cho nguồn đó để tiếp tục thực hiện dự án mới.

2.6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án triển khai thực hiện hỗ trợ.

2.7. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa XI Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng ... năm 2022, có hiệu lực thi hành từ ngày tháng ... năm 2022.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tư pháp;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P.KTN, P.TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Thư